

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 260/2022/QĐST-HNGĐ

Mỹ Đức, ngày 22 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nghiêm Xuân Hòa

Ông Nguyễn Tiến Bộ

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 218/2022/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1984.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn G, xã A, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội

- *Bị đơn*: anh **Hà Mạnh K**, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn G, xã A, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị H và anh Hà Mạnh K thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Anh chị xác nhận có hai con chung: Hà Mạnh Giang, sinh ngày 14/01/2008 và Hà Mạnh Quân, sinh ngày 06/4/2010. Hiện nay con chung đang ở với anh Kiên. Sau ly hôn chị Hồng nhất trí tiếp tục giao hai con chung cháu Giang, cháu Quân cho anh Kiên trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh K không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác về yêu cầu trực tiếp nuôi con chung và trợ cấp nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản, nợ chung: Anh, chị trình bày không yêu cầu tòa án giải quyết

2.4. Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm; số tiền còn lại 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chị tự nguyện sung vào ngân sách nhà nước theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0039034 ngày 18/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức;*
- *UBND xã A;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng